

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **214/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 08/5/2025

V/v tranh chấp “Xin Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hồng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Bé**.

2. Ông **Lê Anh Chiến**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Thơ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Thành Khánh Duy - KSV.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 44/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2024 về tranh chấp “Xin Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21/4/2025 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Cao Thị Thúy V**, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: B ấp P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Trần Tiến Đ**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Cao Thị Thúy V trình bày:

Chị V và anh Đ quen biết, tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2022 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, Chợ G, Tiền Giang số 43 ngày 21/6/2023. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2023 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp, anh Đ không lo làm ăn chăm lo cho gia đình, sống ly thân từ cuối năm 2023, anh Đ tự bỏ đi S lâu lâu mới về. Nay chị xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 19/5/2023.

Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

* Đối với bị đơn là anh Nguyễn Trần Tiến Đ từ khi Tòa án thụ lý đến nay anh Đ vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Thúy V.

* Tại phiên tòa, chị Cao Thị Thúy V vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trần Tiến Đ và giải quyết vấn đề con chung, tài sản chung, nợ chung như đơn khởi kiện.

* Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phát biểu: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân chị V, anh Đ mâu thuẫn trầm trọng, sống ly thân từ năm 2023 đến nay nhưng không thể hàn gắn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 19/5/2023 cho chị V tiếp tục nuôi con. Không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Cao Thị Thúy V về việc tranh chấp “ly hôn” với anh Nguyễn Trần Tiến Đ thuộc trường hợp được quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 và điểm b, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về hôn nhân: Qua lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị V và anh Đ tự nguyện quen biết, tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2022 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, Chợ G, Tiền Giang số 43 ngày 21/6/2023. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2023 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp, anh Đ

không lo làm ăn chăm lo cho gia đình, sống ly thân từ cuối năm 2023, anh Đ tự bỏ đi S lâu lâu mới về. Nay chị xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

Đồng thời, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Đ nhưng anh vẫn không đến tham dự phiên tòa và không có ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị V, điều đó chứng tỏ anh Đ không có ý muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xác định, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V, anh Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị V là phù hợp với qui định của pháp luật do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 19/5/2023. Từ khi sống ly thân con chung do chị V nuôi dưỡng, cháu K có cuộc sống ổn định, phát triển tốt nên cần giao cháu K cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị V không có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về nợ chung, nợ riêng: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Cao Thị Thúy V phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Từ những nhận định trên và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36; điểm b, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về áp dụng án phí, lệ phí.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Cao Thị Thúy V.

1. Về hôn nhân: Chị Cao Thị Thúy V được ly hôn với anh Nguyễn Trần Tiến Đ.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 19/5/2023 cho chị Cao Thị Thúy V tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị V không có yêu cầu.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung, nợ riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Cao Thị Thúy V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008516 ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên chị đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị V được quyền kháng cáo bản án, anh Nguyễn Trần Tiến Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

-TAND Tỉnh TG;

-VKSNDHCG-TG

-Chi cục THADSHCG;

-Những người tham gia tố tụng;

-Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Hồng